

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày: 10-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Quang Huân - Giáo viên nghỉ hưu tại thị trấn Cẩm Xuyên

+ Ông Hoàng Đình Chương - Cán bộ hưu trí tại thị trấn Cẩm Xuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 26/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 09/4/2024 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Hữu Hải P**, sinh ngày: 07/9/2007, tại xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Nguyễn Hữu X, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973, trú tại thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tại thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 18/01/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Mỹ T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Anh D, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: TDP 13, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Hữu X, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)
- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Đại T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)
- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn Mỹ T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, Nguyễn Hữu Hải P thấy anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Văn L đang ngồi ăn uống cùng bố mẹ của P ở tại sân nhà gia đình mình nên P đi ra chào hỏi rồi đi vào phòng ngủ nằm tiếp. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, P đi ra ngoài thì thấy anh N, anh L đã ngủ tại phòng khách của gia đình, anh Việt nằm ngủ tại chiếc võng ngoài mắc ở sân nhà, dưới võng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro, màu vàng, gắn thẻ sim điện thoại số 0357.467.533, có ốp điện thoại màu đen. Thấy anh V đã ngủ say nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, bèn lấy tiền tiêu xài cá nhân. P lấy chiếc điện thoại, bỏ vào túi quần rồi vào phòng ngủ của mình. Sau đó, tháo sim điện thoại ra vứt ra ngoài cửa sổ. Do anh V thường hay đến nhà gia đình của P chơi nên P biết mật khẩu điện thoại, mở mật khẩu và thoát Icloud. Sau đó, P xin đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến cửa hàng điện thoại di động Dũng B, thuộc địa phận tổ dân phố 13 thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, gặp anh Trần Anh D chủ cửa hàng để bán, anh D cầm chiếc điện thoại kiểm tra thấy P mở được mật khẩu, tài khoản Icloud nên anh D hỏi P điện thoại của ai thì P trả lời là điện thoại của mình. Anh D ra giá mua 5.500.000 đồng, P đồng ý bán. Số tiền bán điện thoại P sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản Nguyễn Hữu Hải P chiếm đoạt xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn V, trú tại thôn Mỹ T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 68/KL-HĐĐG ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xác định: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple loại máy Iphone 11 Pro màu vàng đã qua sử dụng trị giá 6.500.000 đồng; 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa màu trắng đục, viền màu đen, loại dùng cho điện thoại Iphone 11 pro, đã qua sử dụng, có trị giá là 20.000 đồng; 01 thẻ sim Viettel số 0357.467.533 có trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Hữu Hải P đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn V là 6.550.000 đồng.

*** Về vật chứng:** Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại máy Iphone 11 Pro màu vàng, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng; 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa màu trắng đục, viền màu đen, dùng cho điện thoại Iphone 11 Pro đã qua sử dụng, thu của anh Trần Anh Dũng. Đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn V.

- Đối với chiếc sim 0357.467.533 của nhà mạng Viettel gắn trong chiếc điện thoại bị mất trộm của anh Nguyễn Văn V, sau khi lấy trộm P đã tháo vứt tại khu vực

sân vườn phía sau nhà ở tại thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Xuyên tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt người bị hại anh Nguyễn Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Hải P đã cùng người đại diện hợp pháp của mình bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Anh D số tiền 5.500.000 đồng. Nay anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSCX ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Hữu Hải P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65; Điều 90, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hải P mức án tù 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Hải P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, độ tuổi, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Hải P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, tại sân nhà gia đình bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ của Nguyễn Hữu Hải P), thôn Mỹ H, xã Yên H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Hữu Hải P đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro, màu vàng; 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa, loại dùng cho điện thoại di

động Iphone 11 Pro và 01 thẻ sim điện thoại, với tổng trị giá 6.550.000 đồng, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi trên của Nguyễn Hữu Hải P đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại Điều b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Hữu Hải P (sinh ngày 07/9/2007) mới 16 tuổi 3 tháng 03 ngày. Vì vậy bị cáo được hưởng chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, theo quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản rồi có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 6.550.000 đồng, hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại thời điểm phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo chưa đủ 18 tuổi; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội để sửa chữa sai lầm, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Nay người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên miễn xét.

[7] Đối với Trần Anh D là người mua chiếc điện thoại do Nguyễn Hữu Hải P bán nói trên. Quá trình điều tra xác định, khi mua điện thoại của P, anh Dũng không biết điện thoại đó là do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 90, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Hải P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hải P **06 (Sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **12 (Mười hai) tháng**. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Hải P cho Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Hải P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

